

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN BÀN
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 55/2023/ HSST
Ngày 22 tháng 9 năm 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN – TỈNH LÀO CAI**

*Tại điểm cầu trung tâm thuộc trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn.
Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lụa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Vàng A Xà

2, Ông Lê Duy Bình.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Tráng Kháy Phìn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Mới - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu trung tâm thuộc nhà tạm giữ Công an huyện Văn Bàn, thành phần gồm:

Bị cáo Phà A Chúng, sinh ngày 20/9/1971.

Người bào chữa cho bị cáo là: Bà Lương Thị Chuyển.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Giàng Thị Iết, sinh năm 1972.

Người làm chứng: Anh Bàn Phúc Tiến, sinh năm 1981.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 55/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phà A Chúng, sinh ngày 20/9/1971. Nơi sinh huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn G DCh, xã N X, huyện VB, tỉnh L C. Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Phà A L (đã chết), con bà Giàng Thị X, sinh năm 1945. Địa chỉ: Thôn G DCh, xã N X, huyện VB, tỉnh L C. Bị cáo có vợ là Giàng Thị I, sinh năm 1972, và có 05 con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2009. Hiện đều trú tại thôn G DCh, xã N X, huyện VB, tỉnh L C. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/6/2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Tiền án: Không. Tiền sự: Không. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo là: Bà Lương Thị Chuyển, sinh năm 1991. Địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Giàng Thị Iết, sinh năm 1972. Địa chỉ: Thôn G DCh, xã N X, huyện VB, tỉnh L C. Có mặt.

Người làm chứng: Anh Bàn Phúc Tiến, sinh năm 1981. Thôn G DCh, xã N X, huyện VB, tỉnh L C. Người làm chứng, người chứng kiến đều vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 08 giờ 30 phút ngày 14/6/2023, tổ công tác Công an huyện Văn Bàn làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm sát tại thôn Nậm Van, xã Nậm Xây, phát hiện một người đàn ông đang điều khiển xe mô tô BKS 24V1-174.61, có biểu hiện phạm tội về ma túy. Tổ công tác tiến hành dừng xe kiểm tra, yêu cầu người này khai báo tên tuổi, địa chỉ và có đồ vật, tài liệu liên quan đến hành vi phạm tội thì giao nộp. Khi được yêu cầu người này khai tên là Phà A Chúng và tự giác lấy trong túi quần bên trái mặc trên người ra 01 gói nilon màu trắng, trong là lớp nilon màu trắng, gói chất nhựa dẻo màu nâu đen giao nộp và khai nhận là thuốc phiện tàng trữ để sử dụng. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng. Ngoài ra còn tạm giữ của Chúng 01 xe mô tô Wave alpha, BKS 24V1-174.61, số khung RLHJA 3901HY609441, số máy JA39E0584616. Tiến hành khám xét chỗ ở của Phà A Chúng nhưng không phát hiện, thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số 217/GĐ-MT ngày 16/6/2023 của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 9,77 gam chất nhựa dẻo màu nâu đen thu giữ của Phà A Chúng gửi giám định là nhựa thuốc phiện.

Quá trình điều tra Phà A Chúng khai: Khoảng đầu tháng 3/2023, Chúng gặp và mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực bãi vàng thuộc thôn Mả Sa Phìn, xã Nậm Xây được 01 gói thuốc phiện gói bằng nilon màu trắng giá 500.000đ để sử dụng. Nhưng do Chúng đang tham gia điều trị Methadone nên chưa sử dụng đến số thuốc phiện này. Đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 14/6/2023, Chúng điều khiển xe mô tô BKS 24V1-174.61 đi trên đường thôn Nậm Van, xã Nậm Xây và có cất giấu thuốc phiện trong người thì bị Công an kiểm tra và bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 06/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố bị cáo Phà A Chúng ra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Phà A Chúng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã tóm tắt phần trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phà A Chúng, đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phà A Chúng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phà A Chúng từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Không phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Tại phiên tòa hôm nay người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phà A Chúng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phà A Chúng 01 tháng tù. Không phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do nghiện chất ma túy, khoảng đầu tháng 3/2023 bị cáo gặp và mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực bãi vàng thuộc thôn Mả Sa Phìn, xã Nậm Xây được 01 gói thuốc phiện với giá 500.000đ để sử dụng. Đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 14/6/2023, bị cáo đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 9,77 gam nhựa thuốc phiện với mục đích sử dụng cho bản thân, khi bị cáo điều khiển xe mô tô BKS 24V1-174.61 vận chuyển gói ma túy di chuyển trên đường thôn Nậm Van, xã Nậm Xây thì bị bắt quả tang. Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai tại cơ quan điều tra, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Ngày 14/6/2023, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 9,77 gam nhựa thuốc phiện. Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do vậy, Bản cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 06/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn đã truy tố bị cáo Phà A Chúng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo hiểu rõ ma túy là loại độc dược nguy hiểm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, là người cha, người chồng có sức khỏe nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện mà đua đòi,

nghiện chất ma túy nên ngày 14/6/2023 bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 9,77 gam nhựa thuốc phiện, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phà A Chúng không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu tại Bản án số 59/HSST ngày 07/8/2001 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai và Bản án số 2143/HSPT ngày 24/12/2001 của Tòa phúc thẩm tại Hà Nội – Tòa án nhân dân tối cao, áp dụng khoản 3 Điều 104, điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt Phà A Chúng 10 năm tù, về tội “*Cố ý gây thương tích*”, được đặc xá tha tù trước thời hạn ngày 30/8/2006, đã được xóa án tích.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai cáo, ăn năn hối cải. Xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Gia đình Phà A Chúng thuộc diện hộ cận nghèo, bị cáo không có tài sản riêng. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[7] Đối với người đàn ông đã bán thuốc phiện cho bị cáo vào đầu tháng 03/2023. Quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với xe mô tô Wave alpha, BKS 24V1-174.61, số khung RLHJA 3901HY609441, số máy JA39E0584616 và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Phà A Chúng thu giữ khi bắt quả tang ngày 14/6/2023. Quá trình điều tra xác định, bị cáo di chuyển bằng xe mô tô, bị cáo không cất giấu ma túy trong xe mô tô mà cất giấu ma túy trong túi quần bên trái mặc trên người để giao nộp. Ngoài ra, bị cáo và bà Iết đều xác định xe mô tô trên là tài sản chung mua với mục đích làm phương tiện đi lại phục vụ cho gia đình. Do vậy, trả lại cho bị cáo và bà Iết là có căn cứ.

[8] Về vật chứng: 9,77 gam nhựa thuốc phiện, cơ quan giám định đã lưu mẫu 1,38gam là có căn cứ. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với 8,39 gam nhựa thuốc phiện và mảnh giấy trắng có chữ, các mảnh nilon màu xanh, các mảnh nilon màu trắng và bì niêm phong ban đầu đã tái niêm phong còn lại cần tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phà A Chúng, phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ Điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phà A Chúng 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 14/6/2023.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu để tiêu hủy 8,39 gam nhựa thuốc phiện còn lại sau trích mẫu giám định, các mảnh nilon màu trắng cùng toàn bộ niêm phong cũ đựng trong 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn. Trên một mặt của bì thư có ghi: “ *Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang của Phà A Chúng ngày 14/6/2023 tại xã Nậm xây, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai*”. Mặt còn lại của bì có các chữ ký và dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trả 01 xe mô tô Wave alpha, BKS 24V1-174.61, số khung RLHJA 3901HY609441, số máy JA39E0584616 và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Phà A Chúng (xe cũ đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng và tình trạng hoạt động (*chi tiết các vật chứng nêu trên như tại biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan bản sát điều tra Công an huyện Văn Bàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn ngày 08/9/2023*)).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UCTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phà A Chúng phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo Bản án: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn (01);
- Công an huyện Văn Bàn (02);
- Bị cáo (01);
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (01)
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai (01);
- THAHS, THADS huyện Văn Bàn ;
- V.Phòng, C.Án, T.Phán (03).
- Lưu H.sơ vụ án (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lụa

